

# **NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU, NGÔI SAO SÁNG TRONG VĂN NGHỆ CỦA DÂN TỘC**

(Trích – PHẠM VĂN ĐỒNG)

## I – BÀI TẬP

- 1.** Phân Tiểu *dẫn* của bài *Nguyễn Đình Chiểu, ngôi sao sáng trong văn nghệ của dân tộc* ở sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một giúp anh (chị) hiểu biết gì về tác giả Phạm Văn Đồng ? Trong các thông tin của phần này, theo anh (chị), thông tin nào có ý nghĩa trong việc hiểu bài văn ?
- 2.** Dòng nào sau đây nêu đúng các yếu tố cơ bản tạo thành một bài văn nghị luận ?
  - A. Có sự kiện, luận điểm và lập luận chặt chẽ
  - B. Có luận điểm, luận cứ và lập luận chặt chẽ
  - C. Có nhân vật và lập luận chặt chẽ, sắc sảo
  - D. Có luận điểm, luận cứ và giàu màu sắc biểu cảm
- 3.** Mở đầu bài văn, tác giả viết : "Ngôi sao Nguyễn Đình Chiểu [...] đáng lẽ phải sáng tỏ hơn nữa trong bầu trời văn nghệ của dân tộc, nhất là trong lúc này".
  - a) Anh (chị) hiểu "lúc này" là thời điểm nào ?
    - A. Những năm đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp
    - B. Những năm cuối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp
    - C. Những năm đầu cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ
    - D. Những năm cuối cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ
  - b) Hãy liên hệ với những hiểu biết về lịch sử của dân tộc ta vào thời điểm ấy để giải thích vì sao cần làm cho ngôi sao Nguyễn Đình Chiểu sáng hơn nữa "nhất là trong lúc này".
- 4.** Câu hỏi 5, sách giáo khoa, trang 48.
- 5.** Vai trò và tác dụng của yếu tố biểu cảm trong bài văn nghị luận này là gì ?
- 6.** Câu hỏi 3, sách giáo khoa, trang 48.
- 7.** Tác giả đánh giá rất cao ý nghĩa của bài *Văn tế nghĩa sĩ Cân Giuộc* qua đoạn văn nào ? Tác giả đã "bác bỏ" một số ý kiến hiểu chưa đúng về tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên* như thế nào ?

## II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

**1.** – Về tác giả Phạm Văn Đồng : Học sinh dựa vào phần *Tiểu dẫn* trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một để trả lời.

– Thông tin quan trọng nhất để hiểu bài văn là thông tin về hoàn cảnh và thời điểm ra đời của tác phẩm : "Ông viết bài *Nguyễn Đình Chiểu, ngôi sao sáng trong văn nghệ của dân tộc* nhân kỉ niệm 75 năm ngày mất của nhà thơ Đỗ Chiểu (3-7-1888)".

**2.** Học sinh tự làm.

**3.** a) Học sinh tự làm.

b) Tìm hiểu thời điểm lịch sử khi tác giả viết bài văn và ý nghĩa của thời điểm ấy

Ngay câu mở đầu bài viết, tác giả Phạm Văn Đồng đã nhấn mạnh "Ngôi sao Nguyễn Đình Chiểu, một nhà thơ lớn của nước ta, đáng lẽ phải sáng tỏ hơn nữa trong bầu trời văn nghệ của dân tộc, nhất là trong lúc này". "Lúc này" là lúc nào ? Thời điểm ấy rất có ý nghĩa đối với việc tìm hiểu bài viết. Trong phần *Tiểu dẫn*, sách giáo khoa đã nêu khá rõ thời điểm tác giả viết bài này : "nhân kỉ niệm 75 năm ngày mất của nhà thơ Đỗ Chiểu (3-7-1888)". Tuy vậy, học sinh cần tìm hiểu thêm thời điểm năm 1963, dân tộc ta, đất nước ta đang có những sự kiện gì trọng đại, nhất là ở Nam Bộ và ở Bến Tre, nơi nhà thơ đã từng sống. Chẳng hạn từ năm 1960, Mĩ quyết định tài trợ, can thiệp sâu hơn vào cuộc chiến ở miền Nam Việt Nam. Trước tình hình đó, hàng loạt phong trào đấu tranh chống Mĩ của nhân dân miền Nam nổi lên mạnh mẽ, quyết liệt.

**4.** Màu sắc biểu cảm của bài nghị luận này thể hiện ở chỗ : trong nhiều đoạn văn, tác giả trực tiếp thể hiện cảm hứng ngợi ca đối với Nguyễn Đình Chiểu. Ông dùng rất nhiều từ ngữ và hình ảnh, những cách diễn đạt độc đáo, sâu sắc để ca ngợi nhà thơ mù đất Đồng Nai. Chẳng hạn, đoạn văn sau : "Trên trời có những vì sao có ánh sáng khác thường, nhưng con mắt của chúng ta phải chăm chú nhìn thì mới thấy, và càng nhìn thì càng thấy sáng. Văn thơ của Nguyễn Đình Chiểu cũng vậy".

Hoặc : "Ngòi bút, nghĩa là tâm hồn trung nghĩa của Nguyễn Đình Chiểu đã diễn tả, thật là sinh động và não nùng, cảm tình của dân tộc đối với người chiến sĩ của nghĩa quân, vốn là người nông dân, xưa kia chỉ quen cày cuốc, bỗng chốc trở thành người anh hùng cứu nước".

Hoặc : "Nhân kỉ niệm ngày mất của Nguyễn Đình Chiểu (ngày 3 tháng 7 năm 1888), trong lòng chúng ta, chúng ta hãy đốt một nén hương để tưởng nhớ người con quang vinh của dân tộc !".

5. Các yếu tố biểu cảm trong bài văn này đã góp phần làm tăng thêm sức thuyết phục, tác động mạnh mẽ vào tình cảm của người đọc. Có được kết quả đó là do tác giả bài viết có tình cảm, cảm xúc cao độ. Tình cảm, cảm xúc ấy lại được thể hiện bằng một ngôn ngữ hấp dẫn, lôi cuốn, bằng các từ ngữ giàu hình ảnh và có sức biểu cảm cao.

6. Điều đáng trân trọng, kính phục trong cuộc đời Nguyễn Đình Chiểu là tấm gương chói sáng về tinh thần yêu nước cháy bỏng và lòng căm thù giặc sâu sắc. Quan điểm thơ văn của Nguyễn Đình Chiểu đáng trân trọng ở chỗ ông luôn dùng thơ văn làm vũ khí chiến đấu chống bọn xâm lược, ca ngợi chính nghĩa, những tấm gương đạo đức đáng trọng ở đời. Điều này đã được tác giả bài viết làm sáng tỏ bằng cách nêu lên ba luận điểm chính nhằm giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp thơ văn cao đẹp của Nguyễn Đình Chiểu.

Có rất nhiều câu văn có thể khái quát được đặc sắc về cuộc đời và thơ văn Nguyễn Đình Chiểu. Học sinh tự tìm và nêu lên. Có thể chấp nhận nhiều phương án trả lời khác nhau, miễn là đáp ứng đúng yêu cầu của câu hỏi. Ví dụ hai câu sau :

Câu 1 : "Cuộc đời và thơ văn của Nguyễn Đình Chiểu là của một chiến sĩ hi sinh phấn đấu vì một nghĩa lớn".

Câu 2 : "Thơ văn của Nguyễn Đình Chiểu là thơ văn chiến đấu, đánh thắng vào giặc ngoại xâm và tội túc của chúng".

7. Tác giả đánh giá rất cao ý nghĩa của bài *Văn tế nghĩa sĩ Cân Giuộc* qua đoạn văn : " Chúng ta hãy đọc lại nhiều đoạn trong bài *Văn tế nghĩa sĩ Cân Giuộc* : [...] Bài ca của Nguyễn Đình Chiểu làm chúng ta nhớ bài *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi. Hai bài văn : hai cảnh ngộ, hai thời buổi, nhưng một dân tộc. Bài cáo của Nguyễn Trãi là khúc ca khải hoàn, ca ngợi những chiến công oanh liệt chưa từng thấy, biểu dương chiến thắng làm rạng rỡ nước nhà. Bài *Văn tế nghĩa sĩ Cân Giuộc* là khúc ca những người anh hùng thất thế, nhưng vẫn hiên ngang : *Sóng đánh giặc, thác cũng đánh giặc... muôn kiếp nguyệt được trả thù kia...*".

Tác giả đã "bác bỏ" một số ý kiến hiểu chưa đúng về tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên* bằng cách phân tích và chỉ ra cái hay, cái đẹp của tác phẩm này về cả nội dung và hình thức văn chương.